

Số: 190/2023/QĐST-HNGĐ

Quận A, ngày 27 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đào Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1988

Địa chỉ: 159/1/6 đường T, Phường R, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Ông Đào Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 133 do Ủy ban nhân dân Phường R, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/10/2019.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Đào Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc A chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2021/0008479 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A. Ông Đào Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc A đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.A;
- Chi cục THA Dân sự Q.A;
- UBND P.R, Q.A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tình Duyên